

## BÁO CÁO TỔNG KẾT THỰC TẬP CUỐI KHÓA NĂM HỌC 2016 - 2017 NGÀNH LUẬT

### I. Tình hình chung

#### 1. Số lượng

- Tổng số sinh viên đăng ký TTCK: 725 sinh viên / 133 đoàn
- Sinh viên thực tập tại các đơn vị (Bảng 1).
- 2. Số vắng, số bỏ dở, đến muộn: 02 sinh viên ( đã hủy đăng ký học)
- Trần Việt Trinh – Lớp 54B6 LKT, MSSV: 135D3801070124
- Nguyễn Xuân Sang – Lớp 54B6 LKT, MSSV: 135D3801070380

#### 3. Thời gian thực tập

Từ ngày 13 tháng 02 năm 2017 đến ngày 09 tháng 04 năm 2017

#### 4. Đặc điểm tình hình chung

Hầu hết sinh viên thực hiện tốt các nề nếp chuyên môn do cơ sở thực tập quy định, thực hiện đúng nội dung chương trình, kế hoạch, thời gian thực tập. Nhanh chóng tiếp cận những công việc được giao tại cơ sở thực tập, trao đổi về chuyên môn với giảng viên hướng dẫn để đạt được kết quả thực tập tốt nhất. Tuy nhiên một số sinh viên khi bắt đầu thực tập chưa thực hiện đúng giờ giấc của cơ sở thực tập nhưng đã kịp thời được nhắc nhở.

- Về tổ chức kỷ luật: Đánh giá chung sinh viên khoa Luật có ý thức kỷ luật tốt tại các cơ sở thực tập, chấp hành đầy đủ nội quy, quy chế của các đơn vị thực tập.

- Về tinh thần thái độ, học tập: Tinh thần thái độ học tập nghiêm túc, tốt, tích cực tham gia học hỏi tại các cơ quan đơn vị và đạt được nhiều kết quả.

- Về quan hệ lối sống: Sinh viên Khoa Luật có ý thức học tập tốt, có lối sống lành mạnh, hòa nhã được mọi người quý mến và giúp đỡ.

### II. Đánh giá thực tập về các mặt

#### 1. Công tác chỉ đạo, kiểm tra thực tập cuối khóa

Công tác chỉ đạo của Ban chỉ đạo thực tập cuối khóa thực hiện tốt, kịp thời.

Hoạt động kiểm tra thực tập cuối khóa đã đạt được những kết quả nhất định: nắm bắt được thực trạng thực tập của sinh viên ở các đơn vị về thái độ, chuyên cần, chấp hành nội quy quy định của Nhà trường và đơn vị thực tập. Tiến độ thực tập của sinh viên về nội dung chương trình, qui trình, kế hoạch, thời gian. Và ghi nhận ý kiến phản hồi từ các đơn vị nhận sinh viên thực tập. Thông qua đó kịp thời chấn chỉnh những mặt chưa thực sự tốt và đúc rút kinh nghiệm để triển khai thực tập các khóa tiếp theo.

## 2. Kết quả thực tập cuối khóa

Sinh viên Khóa 54 ngành Luật học và Luật Kinh tế đã hoàn thành tốt đợt thực tập. Cụ thể

2.1: Sinh viên ngành Luật học: 408

### a) Đánh giá 40% điểm của đơn vị sinh viên TTCK

Điểm 8.0 – 10	Số lượng sinh viên	407	Tỷ lệ % 99.75
Điểm 7.0 – 7.9	Số lượng sinh viên	01	Tỷ lệ % 0.25
Điểm 5.5 – 6.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 4.0 – 5.5	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm dưới 4.0	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0

### b) Đánh giá 60% điểm của giảng viên hướng dẫn TTCK

Điểm 8.0 – 10	Số lượng sinh viên	408	Tỷ lệ % 100
Điểm 7.0 – 7.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 5.5 – 6.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 4.0 – 5.5	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm dưới 4.0	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0

### c) Kết quả thực tập cuối khóa

Điểm 8.0 – 10	Số lượng sinh viên	408	Tỷ lệ % 100
Điểm 7.0 – 7.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 5.5 – 6.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 4.0 – 5.5	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm dưới 4.0	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0

2.2: Sinh viên ngành Luật Kinh tế: 311

### a) Đánh giá 40% điểm của đơn vị sinh viên TTCK

Điểm 8.0 – 10	Số lượng sinh viên	310	Tỷ lệ % 99.75
---------------	--------------------	-----	---------------

Điểm 7.0 – 7.9	Số lượng sinh viên	01	Tỷ lệ % 0.25
Điểm 5.5 – 6.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 4.0 – 5.5	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm dưới 4.0	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0

**b) Đánh giá 60% điểm của giảng viên hướng dẫn TTCK**

Điểm 8.0 – 10	Số lượng sinh viên	307	Tỷ lệ % 98.71
Điểm 7.0 – 7.9	Số lượng sinh viên	04	Tỷ lệ % 0.129
Điểm 5.5 – 6.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 4.0 – 5.5	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm dưới 4.0	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0

**c) Kết quả thực tập cuối khóa**

Điểm 8.0 – 10	Số lượng sinh viên	310	Tỷ lệ % 99.75
Điểm 7.0 – 7.9	Số lượng sinh viên	1	Tỷ lệ % 0.25
Điểm 5.5 – 6.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 4.0 – 5.5	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm dưới 4.0	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0

2.3: Sinh viên Liên thông: 06

**a) Đánh giá 40% điểm của đơn vị sinh viên TTCK**

Điểm 8.0 – 10	Số lượng sinh viên	06	Tỷ lệ % 100
Điểm 7.0 – 7.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 5.5 – 6.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 4.0 – 5.5	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm dưới 4.0	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0

**b) Đánh giá 60% điểm của giảng viên hướng dẫn TTCK**

Điểm 8.0 – 10	Số lượng sinh viên	06	Tỷ lệ % 100
Điểm 7.0 – 7.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 5.5 – 6.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 4.0 – 5.5	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm dưới 4.0	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0

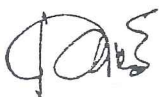
**c) Kết quả thực tập cuối khóa**

Điểm 8.0 – 10	Số lượng sinh viên	06	Tỷ lệ % 100
Điểm 7.0 – 7.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 5.5 – 6.9	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm 4.0 – 5.5	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0
Điểm dưới 4.0	Số lượng sinh viên	0	Tỷ lệ % 0

### III. Kết luận, Đề xuất, Kiến nghị, Khen thưởng, Kỷ luật

Gần như hồ sơ thực tập, các biểu mẫu phục vụ cho TTCK ngoài sự phạm do các Khoa tự thực hiện. Khoa Luật kiến nghị, để thể hiện tính chuyên nghiệp, Nhà trường cần xây dựng hồ sơ TTCK và các biểu mẫu phục vụ TTCK theo chuẩn nhà trường cho các ngành ngoài sự phạm./

**Trưởng Khoa**



**TS. Đinh Ngọc Thắng**

**Trợ lý đào tạo**



**Võ Thị Thúy Hằng**